Họ và tên: Nguyễn Văn Lộc

MSSV: 20120131

Lớp: 20KMT1

Ca học: Ca 1 thứ 5

BÀI THU HOẠCH MÔN HỌC TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH

CHỦ ĐỀ: NHỮNG NỘI DUNG QUAN TRỌNG CỦA TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH Ở CHƯƠNG 2

I. Cơ sở hình thành tư tưởng Hồ Chí Minh

1. Cơ sở thực tiễn

a. Thực tiễn Việt Nam cuối thế kỷ XIX đầu thế kỷ XX

* Từ năm 1858 đến cuối thế kỷ XIX, các phong trào đấu tranh yêu nước chống Pháp liên tục nổ ra. Các cuộc khởi nghĩa, trong đó có những cuộc khởi nghĩa dưới ngọn cờ “Cần vương”, cuối cùng đều thất bại. Điều này có nghĩa là nhân dân ta rất yêu nước, song giai cấp phong kiến và hệ tư tưởng của nó đã không còn khả năng bảo vệ độc lập dân tộc.
* Thực dân Pháp đã từng bước biến nước ta thành nước thuộc địa nửa phong kiến.
* Các phong trào yêu nước theo khuynh hướng tư sản như: Phong trào Đông Du của Phan Bội Châu, Phong trào Duy Tân của Phan Châu Trinh, Phong trào Đông Kinh Nghĩa Thục của Lương Văn Can, Phong trào chống đi phu, chống sưu thuế của nhân dân Trung Kỳ đều thất bại.
* Chưa có đường lối và phương pháp cách mạng đúng đắn.

b. Thực tiễn thế giới cuối thế kỷ XIX đầu thế kỷ XX

* Chủ nghĩa tư bản phát triển từ giai đoạn tự do cạnh tranh sang giai đoạn đế quốc chủ nghĩa.
* Tình hình đó làm sâu sắc thêm mâu thuẫn vốn có trong lòng chủ nghĩa tư bản là mâu thuẫn giữa giai cấp tư sản với giai cấp vô sản ở các nước tư bản; mâu thuẫn giữa các nước đế quốc với nhau; mâu thuẫn giữa các dân tộc thuộc địa và phụ thuộc với chủ nghĩa đế quốc.
* Cách mạng tháng Mười Nga thành công năm 1917.
* Quốc tế Cộng sản ra đời ngày 02/3/1919.

2. Cơ sở lý luận:

a. Giá trị truyền thống tốt đẹp của dân tộc Việt Nam:

* Chủ nghĩa yêu nước.
* Truyền thống đoàn kết, tương thân, tương ái.
* Truyền thống cần cù, dũng cảm, thông miinh, sáng tạo, ham học hỏi.
* Truyền thống hiếu học.
* Truyền thống quê hương, gia đình.
* Truyền thống lạc quan, yêu đời/

b. Tinh hoa văn hóa nhân loại:

Tinh hoa văn hóa phương Đông:

* Nho giáo: tu dưỡng đạo đức cá nhân.
* Phật giáo: tư tưởng vị tha, từ bi, hỉ xả, cứu khổ cứu nạn.
* Lão giáo: gắn bó, hòa đồng với thiên nhiên.
* Tôn Trung Sơn: học thuyết Tam dân.

Tinh hoa văn hóa phương Tây:

* Tuyên ngôn Độc lập năm 1776 của Mỹ.
* Tuyên ngôn Nhân quyền và Dân quyền năm 1791 của Pháp.

c. Chủ nghĩa Marx – Lenin:

* Thế giới quan khoa học, nhân sinh quan cách mạng.
* Phương pháp luận duy vật biện chứng.
* Là tiền đề lý luận quan trọng nhất, có vai trò quyết định trong việc hình thành tư tưởng Hồ Chí Minh.

3. Nhân tố chủ quan Hồ Chí Minh:

a. Phẩm chất Hồ Chí Minh:

* Lý tưởng cao cả và hoài bão lớn cứu dân, cứu nước thoát khỏi cảnh lầm than, cơ cực để đuổi kịp các nước tiên tiến trên thế giới.
* Bản lĩnh tư duy độc lập, tự chủ, sáng tạo, giàu tính phê phán, đổi mới và cách mạng.
* Có tầm nhìn chiến lược, bao quát thời đại.
* Suốt đời tận trung với nước, tận hiếu với dân.

b. Tài năng hoạt động, tổng kết thực tiễn phát triển lý luận:

* Có vốn sống và thực tiễn cách mạng phong phú, phi thường, thấu hiểu bản chất, thủ đoạn của chủ nghĩa đế quốc, chủ nghĩa thực dân.
* Tham gia sáng lập Đảng Cộng sản Pháp, tham gia phong trào cộng sản quốc tế, nghiên cứu đời sống xã hội ở Liên Xô – nước xã hội chủ nghĩa đầu tiên trên thế giới.
* Là nhà tổ chức vĩ đại của cách mạng Việt Nam. Người đã sáng lập: Đảng Cộng sản Việt Nam (1930), Mặt trận Việt Minh (1941), Đội Việt Nam tuyên truyền giải phóng quân (1944), Nhà nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa (1945).

II. Quá trình hình thành và phát triển tư tưởng Hồ Chí Minh:

1. Thời kỳ trước năm 1911: Hình thành tư tưởng yêu nước và chí hướng tìm con đường cứu nước mới

* Quê hương: Người quê ở Nghệ Tĩnh – một vùng đất giàu truyền thống văn hóa, lao động, đấu tranh bất khuất chống giặc ngoại xâm.
* Gia đình: sinh ra trong một gia đình nhà nho cấp tiến, có lòng yêu nước thương dân sâu sắc.
* Người đã học tập từ thất bại của những nhà yêu nước tiền bối như Phan Bội Châu, Phan Châu Trinh, …
* Người tận mắt chứng kiến cảnh nhân dân lao động phải sống cuộc sống nghèo khổ, bị áp bức, bóc lột dã man.

Những điều đó đã tạo nên ở Người một chí hướng cách mạng, chí hướng tìm ra con đường cứu nước mới. Vì vậy, ngày 05/6/1911, Nguyễn Tất Thành ra đi tìm đường cứu nước.

2. Thời kỳ từ năm 1911 đến năm 1920: Hình thành tư tưởng cứu nước, giải phóng dân tộc Việt Nam theo con đường cách mạng vô sản

* Ngày 05/6/1911, Nguyễn Tất Thành rời Tổ quốc, bắt đầu hành trình sang phương Tây tìm đường cứu nước.
* Đi đến đâu Người cũng thấy cảnh khổ cực của người lao động dưới sự áp bức bóc lột dã man.
* Năm 1919: thay mặt những người Việt Nam yêu nước tại Pháp, Nguyễn Ái Quốc gửi “Bản yêu sách của nhân dân An Nam”, gồm 8 điểm, đến Hội nghị Versailles.
* Người đọc được “Sơ thảo lần thứ nhất những luận cương về vấn đề dân tộc và vấn đề thuộc đia” của Lenin, đăng trên báo Nhân đạo, số ra ngày 16-17/7/1920, tìm thấy và xác định rõ con đường cứu nước.
* Cuối năm 1920, Người bỏ phiếu tán thành Quốc tế Cộng sản, thành lập Đảng Cộng sản Pháp, trở thành người cộng sản đầu tiên của Việt Nam.

3. Thời kỳ từ năm 1920 – 1930: Hình thành cơ bản tư tưởng về cách mạng Việt Nam

* Đẩy mạnh hoạt động lý luận chính trị, tổ chức, chuẩn bị cho việc thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam để lãnh đạo cách mạng Việt Nam.
* Sáng lập Hội Việt Nam Cách mạng Thanh niên, ra báo Thanh niên.
* Tổng kết kinh nghiệm các cuộc cách mạng tư sản Anh, Pháp, Mỹ và nhất là từ kinh nghiệm Cách mạng tháng Mười Nga.
* Ngày 03/2/1930, Người chủ trình Hội nghị hợp nhất các tổ chức cộng sản Việt Nam thành Đảng Cộng sản Việt Nam.

4. Thời kỳ 1930 – 1941: Vượt qua thử thách, giữ vững đường lối, phương pháp cách mạng Việt Nam đúng đắn, sáng tạo

* Thử thách: mâu thuẫn giữa Quốc tế Cộng sản và đường lối cách mạng của Nguyễn Ái Quốc.
* Ngày 28/1/1941, Hồ Chí Minh về nước sau 30 năm bôn ba tìm đường cứu nước.
* Từ Hội nghị lần thứ tám Ban Chấp hành Trung ương Đảng tháng 5/1941, tư tưởng Hồ Chí Minh được Đảng Cộng sản Đông Dương khẳng định, trở thành yếu tố chỉ đạo cách mạng Việt Nam.

5. Thời kỳ 1941 – 1969: Tư tưởng Hồ Chí Minh tiếp tục phát triển, soi đường cho sự nghiệp cách mạng của Đảng và nhân dân ta

* Tư tưởng kháng chiến kết hợp với kiến quốc.
* Tư tưởng xây dựng Đảng.

III. Giá trị tư tưởng Hồ Chí Minh:

* Đối với cách mạng Việt Nam: cùng với chủ nghĩa Marx – Lenin, tư tưởng Hồ Chí Minh là nền tảng tư tưởng, là kim chỉ nam cho hành động của cách mạng Việt Nam.
* Đối với sự tiến bộ của nhân loại: mở ra cho các dân tộc thuộc địa con đường giải phóng dân tộc, giải phóng giai cấp và con người.